

Số: /KH-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Triển khai Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án chuyển đổi số các doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2026 - 2030 (sau đây viết tắt là Đề án); Công văn số 2429/BKHCN-KTXHS ngày 19/4/2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc triển khai Quyết định số 433/QĐ-TTg ngày 16/03/2026 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh Lạng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức triển khai hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số được giao tại Đề án theo Quyết định 433/QĐ-TTg; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và đặc thù phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nâng cao năng suất, năng lực cạnh tranh và phát triển kinh tế số.

- Phát huy vai trò của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh; góp phần hình thành cộng đồng doanh nghiệp số năng động trên địa bàn tỉnh.

- Hình thành hệ sinh thái hỗ trợ chuyển đổi số, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; tăng cường liên kết giữa doanh nghiệp với các tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp công nghệ số, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

2. Yêu cầu

- Bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án: doanh nghiệp nhỏ và vừa là trung tâm, là chủ thể chính, là lực lượng nòng cốt ứng dụng công nghệ; Nhà nước giữ vai trò kiến tạo, dẫn dắt và điều phối nguồn lực hỗ trợ.

- Phân công rõ ràng cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; xác định cụ thể kết quả đầu ra, tiến độ và kinh phí cho từng nhiệm vụ; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

- Bảo đảm đồng bộ, kế thừa và sử dụng hiệu quả nguồn lực từ các chương trình, đề án và kế hoạch liên quan đang triển khai trên địa bàn tỉnh; không trùng lặp, không làm phát sinh thêm nhiệm vụ, tổ chức bộ máy không cần thiết.

- Đối với các nhiệm vụ do các Bộ, ngành Trung ương chưa ban hành hướng dẫn cụ thể, đơn vị của tỉnh được giao chủ trì chủ động theo dõi, nắm bắt, kịp thời tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện ngay sau khi có văn bản hướng dẫn của bộ, ngành trung ương.

- Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng; gắn hỗ trợ công nghệ với đào tạo nâng cao kỹ năng số cho chủ doanh nghiệp và người lao động.

II. MỤC TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao mức độ sẵn sàng, năng lực chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua các gói hỗ trợ phù hợp với nhu cầu, quy mô, mức độ sẵn sàng và đặc thù của từng ngành, lĩnh vực; từ đó thúc đẩy chuyển đổi số thực chất, toàn diện, cải thiện năng suất và hiệu quả hoạt động, khả năng thích ứng với biến động thị trường và tham gia sâu vào chuỗi giá trị khu vực.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Mục tiêu năm 2026

- Phấn đấu ít nhất 10% doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ thông qua các hoạt động của Kế hoạch (như đánh giá mức độ sẵn sàng, thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số, tư vấn về chuyển đổi số, đào tạo, nâng cao năng lực số).

- 100% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách hỗ trợ chuyển đổi số của Trung ương và của tỉnh.

- Xây dựng và triển khai các giải pháp hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, sẵn sàng đáp ứng nhu cầu kết nối, tương tác giữa doanh nghiệp với cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội.

2.2. Mục tiêu đến năm 2030

- Phấn đấu ít nhất 50% doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ thông qua các hoạt động của Đề án (như đánh giá mức độ sẵn sàng, thử nghiệm và ứng dụng sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số, tư vấn về chuyển đổi số, đào tạo, nâng cao năng lực số).

- Phát triển mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số đáp ứng tiêu chí về năng lực chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn để đồng hành cùng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- 100% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của chuyển đổi số.

- Hình thành ít nhất 05 doanh nghiệp số điển hình làm mô hình mẫu trong các lĩnh vực: Logistics, nông nghiệp, công nghệ cao và du lịch.

III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Tổ chức triển khai đồng bộ các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi tư duy của doanh nghiệp nhỏ và vừa về vai trò, ý nghĩa và

tính cấp thiết của chuyển đổi số trong nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

- Đa dạng hóa hình thức truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổng/trang thông tin điện tử, nền tảng số và các kênh truyền thông trực tuyến; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, tài liệu hướng dẫn về chuyển đổi số doanh nghiệp. Lòng ghép nội dung chuyển đổi số trong các chương trình xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại, hỗ trợ doanh nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

- Giới thiệu, phổ biến, lan tỏa các mô hình mẫu về chuyển đổi số thành công, các điển hình tiên tiến nhằm tạo hiệu ứng lan tỏa trong cộng đồng doanh nghiệp.

2. Phát triển hạ tầng hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Phát triển hạ tầng băng rộng cố định, di động 5G và các công nghệ di động thế hệ tiếp theo tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu kinh tế nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất thông minh, tự động hóa, Internet vạn vật công nghiệp, trí tuệ nhân tạo và hệ thống điều khiển thời gian thực bảo đảm độ trễ thấp, độ tin cậy cao. Đẩy mạnh triển khai các dịch vụ viễn thông công ích, thu hẹp khoảng cách số địa phương trên địa bàn tỉnh.

- Công khai, chia sẻ có kiểm soát các nguồn dữ liệu chuyên ngành phục vụ phân tích, dự báo, tối ưu hoạt động sản xuất, kinh doanh. Ưu tiên khai thác, chia sẻ dữ liệu trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, chế tạo, nông nghiệp, logistics, tài chính và các ngành có giá trị gia tăng cao.

3. Phát triển và khai thác các nền tảng số hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Tài chính trong việc kết nối, giới thiệu các sản phẩm, giải pháp về chuyển đổi số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo; lựa chọn các sản phẩm, giải pháp có khả năng triển khai nhanh, chi phí hợp lý, dễ nhân rộng trong các doanh nghiệp. Ưu tiên các nền tảng số, giải pháp dùng chung có khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu, liên kết chuỗi giá trị.

- Xây dựng và triển khai các giải pháp số hỗ trợ doanh nghiệp rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm chi phí và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Lựa chọn, triển khai các nền tảng số, giải pháp chuyển đổi phù hợp để doanh nghiệp nhỏ và vừa có thể sử dụng ngay mà không phải đầu tư lớn về hạ tầng công nghệ.

4. Phát triển nguồn nhân lực số

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng phát triển tư duy chiến lược, năng lực lãnh đạo và khả năng tổ chức triển khai chuyển đổi số cho chủ doanh nghiệp, giám đốc điều hành tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng kỹ năng thực hành chuyên sâu về chuyển đổi số cho lao động nòng cốt tại doanh nghiệp nhỏ và vừa, theo phương châm học đi đôi với làm, gắn với bài toán chuyển đổi số cụ thể của từng ngành nghề và quy mô doanh nghiệp.

- Phổ cập kỹ năng số cơ bản cho đội ngũ người lao động làm việc tại các doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến trên nền tảng Bình dân học vụ số và các nền tảng học tập trực tuyến mở đại trà.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số phát triển hệ sinh thái số

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng lộ trình chuyển đổi số phù hợp với các ngành, lĩnh vực: Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, trên cơ sở đó hướng dẫn lộ trình chuyển đổi số phù hợp cho các doanh nghiệp.

- Phát triển, kết nối mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số, hỗ trợ kinh phí tư vấn chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa: Tổ chức kết nối mạng lưới tư vấn viên chuyển đổi số với các doanh nghiệp nhỏ và vừa để các doanh nghiệp được tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ chuyển đổi số.

- Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, ứng dụng các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo và tiếp nhận chuyển giao công nghệ; hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Giới thiệu danh mục các sản phẩm, giải pháp công nghệ số, nền tảng số phổ biến, cơ bản cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tư vấn, phổ biến công cụ đánh giá mức độ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (theo hướng dẫn của các cơ quan Trung ương). Tổ chức các hoạt động giao lưu, học tập, kết nối và chia sẻ kinh nghiệm về chuyển đổi số theo các chương trình của Trung ương và của tỉnh.

- Hỗ trợ pháp lý về chuyển đổi số đặc thù cho doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, nắm vững và tuân thủ quy định pháp luật về chuyển đổi số, kinh tế số, dữ liệu, an ninh mạng và giao dịch điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Sở Tài chính chủ trì tham mưu UBND tỉnh bố trí, sử dụng kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn hợp pháp khác để triển khai các nhiệm vụ, giải pháp hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định đảm bảo tránh trùng lặp nội dung hỗ trợ từ các đề án, chương trình liên quan.

4. Huy động nguồn lực xã hội hóa, doanh nghiệp nhỏ và vừa chủ động bố trí, sử dụng nguồn tài chính hợp pháp của doanh nghiệp để thực hiện chuyển đổi số. Trong đó, sử dụng quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để thực

hiện chuyển đổi số theo quy định tại Luật Chuyển đổi số và Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai Kế hoạch; tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động theo dõi, cập nhật các văn bản hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành Trung ương liên quan đến Đề án; kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với thực tiễn và hướng dẫn của Trung ương.

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Định kỳ trước **ngày 20 tháng 12** hằng năm tổng hợp, xây dựng Báo cáo của UBND tỉnh về kết quả triển khai thực hiện để gửi Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định; kịp thời đề xuất giải pháp điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và khả năng cân đối ngân sách địa phương;

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí; kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định hiện hành;

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

3. Sở Công Thương

- Chủ trì lồng ghép nội dung hỗ trợ chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa vào các chương trình phát triển công nghiệp, thương mại, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường; hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử, chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh, đặc biệt trong các ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh;

- Phối hợp triển khai các hoạt động kết nối cung - cầu, giới thiệu sản phẩm, giải pháp công nghệ số; hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các nền tảng thương mại điện tử, chuỗi cung ứng số và thị trường trong nước, quốc tế;

4. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

- Theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý và tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động lồng ghép, cập nhật, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này vào Kế hoạch phát triển khoa học công nghệ, đổi mới

sáng tạo và chuyển đổi số hằng năm và giai đoạn của cơ quan, đơn vị, địa phương mình để tổ chức triển khai thực hiện.

- Định kỳ hằng năm (hoặc đột xuất) báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp) về kết quả thực hiện (lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số).

5. Đề nghị Báo và Phát thanh, Truyền hình Lạng Sơn

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tin bài về chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa;

- Kịp thời phản ánh các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các doanh nghiệp tiêu biểu trong chuyển đổi số; góp phần nâng cao nhận thức và lan tỏa phong trào chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

- Thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

6. Đề nghị Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh

- Hướng dẫn doanh nghiệp nhỏ và vừa xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số của đơn vị; sử dụng hiệu quả các nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác theo đúng quy định của pháp luật.

- Phối hợp cung cấp thông tin, báo cáo, đánh giá và chia sẻ kinh nghiệm nhằm lan tỏa chuyển đổi số trong cộng đồng doanh nghiệp; đóng vai trò cầu nối, thu thập phản hồi và khó khăn của doanh nghiệp để kiến nghị điều chỉnh cho phù hợp, kịp thời.

UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Báo và PTTH Lạng Sơn;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội DN tỉnh, Hội DN nhỏ và vừa tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX_(HTHT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đoàn Thanh Sơn